



KHUNG LÃI SUẤT, PHÍ VÀ CÔNG THỨC TÍNH LÃI¹

*Áp dụng từ ngày 01/08/2022 cho đến khi có thông báo mới của SVFC

I. LÃI SUẤT CHO VAY

Lãi suất được tính dựa trên dư nợ gốc giảm dần	Cho vay tiêu dùng trả góp
Mức lãi suất tối thiểu: 0% Mức lãi suất tối đa: 39% Mức lãi suất cụ thể được áp dụng tùy thuộc theo từng chương trình cho vay được SVFC ² thông báo tại từng thời điểm. Chi tiết xin vui lòng liên hệ Hotline: 1900 54 54 49	

II. NGUYÊN TẮC VÀ CÔNG THỨC TÍNH LÃI

Tuân thủ theo Thông tư 14/2017/TT-NHNN của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2018.

1. Công Thức Tính Lãi

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

Số tiền lãi được tính trên số dư thực tế nhân (x) với số ngày duy trì số dư thực tế nhân (x) với lãi suất tính lãi chia (:) 365. Cụ thể:

- a) Lãi suất tính lãi:** theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một (1) năm là ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày.
- b) Số dư thực tế:** là số dư cuối ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn (lãi trong hạn) hoặc số dư nợ gốc quá hạn, số dư lãi chậm trả thực tế phải trả khi phát sinh nợ quá hạn.
- c) Số ngày duy trì số dư thực tế:** là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.

2. Thời hạn tính lãi: được xác định từ ngày giải ngân khoản vay đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản vay (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi) và thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.

III. LÃI SUẤT ÁP DỤNG CHO NỢ QUÁ HẠN VÀ PHÍ

ĐỀ MỤC	CHO VAY TIÊU DÙNG TRẢ GÓP
1. Lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn (lãi suất áp dụng cho dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả)	150% lãi suất cho vay trong hạn quy định tại Hợp Đồng Cho Vay
2. Lãi chậm trả trên dư nợ lãi trong hạn đã quá hạn thanh toán (Lãi suất áp dụng cho số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả)	10%/năm
3. Phí tất toán trước hạn	Bằng 6% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán đầu tiên đến trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 13 .
	Bằng 4% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 13 đến trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 19 (nếu có) .
	Bằng 3% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 19 đến trước ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 25 (nếu có) .
	Bằng 2% số tiền trả nợ trước hạn: Nếu thanh toán toàn bộ khoản vay trước hạn trong thời gian từ ngày đến hạn thanh toán của kỳ thanh toán thứ 25 trở đi (nếu có) .
4. Phí cung cấp dịch vụ liên quan đến hồ sơ vay theo yêu cầu của Khách hàng (đã bao gồm thuế GTGT)	Phát hành Thư Xác Nhận Khoản Vay: 110.000 VNĐ/thư
	Cung cấp Bảng Chi Tiết Giao Dịch Thanh Toán: 55.000 VNĐ/bản
	Cung cấp Bản sao Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm: 110.000 VNĐ/bản
	Cung cấp Bản sao Hợp Đồng Cho Vay: 110.000 VNĐ/bản
	Giao nhận tài liệu theo yêu cầu qua đường bưu điện tại địa chỉ đăng ký: 55.000 VNĐ/lần
	Cung cấp định kỳ Giấy Biên Nhận giữ bản gốc giấy tờ xe (xác nhận giữ bản chính): Miễn phí
	Cung cấp lại Giấy Biên Nhận giữ bản gốc giấy tờ khi có yêu cầu đột xuất (xác nhận giữ bản chính): 220.000 VNĐ/bản
	Cung cấp Bản sao y có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký xe máy: 55.000 VNĐ/bản (Khách hàng phải trả thêm chi phí cho dịch vụ sao y bản chính thức có chứng thực: 450.000 VNĐ/bản)
	Cho mượn Giấy đăng ký xe bản gốc: 300.000 VNĐ/lần

1. Cho vay tiêu dùng trả góp để mua hàng tiêu dùng (điện máy, điện thoại, đồ dùng, trang thiết bị gia đình, hàng hoá tiêu dùng khác...) và xe máy

2. SVFC: Công ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam

Lưu ý: Công ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam không thu bất kỳ loại phí nào khác ngoài bảng phí nêu trên đây như phí thẩm định, phí phê duyệt khoản vay...

TỔNG GIÁM ĐỐC

OH TAEJOON